

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-PT
Ngày 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy và ông Nguyễn Thế Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Nông Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2024 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2024/TLPT-HS, ngày 07/3/2024 đối với bị cáo Hoàng Văn M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn M** (Tên gọi khác: không); sinh ngày 18/02/1975 tại huyện BT, tỉnh BK; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn KK, xã VM, huyện BT, tỉnh BK; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim V và bà Triệu Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Triệu Thị N và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: 01, ngày 16/9/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vũ Muộn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quyết định số 359/QĐ-XPVPHC với số tiền phạt là 3.500.000 đồng, bị cáo đã thi hành xong. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu **Hoàng Thị Mai T** sinh ngày 14/5/2015. Vắng mặt tại phiên tòa. Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Thư là ông **Hoàng Văn V**, sinh năm 1990, trú tại: Thôn KK, xã VM, huyện BT, tỉnh BK là bố đẻ của cháu T. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2023, Hoàng Văn M đi ra nền đất mới san ủi của gia đình lấy xe máy chuyên dùng (xe tắc to) để chở gỗ về làm lán trông coi cây thuốc lá. Khi đến nơi, M thấy có 07 cháu nhỏ gồm: Hoàng Tiến K, Hoàng Tiến T, Hoàng Bàn K, Hoàng Thị Ánh T, Hoàng Mai H, Hoàng Tiến T và Hoàng Thị Mai T chơi xung quanh xe, có cháu đã trèo lên xe. M yêu cầu các cháu xuống xe để M lái xe đi làm, nhưng các cháu không nghe lời. Có cháu khóc đòi lên xe nên M đã để cho 06 cháu ngồi, đứng trong giá hàng bằng kim loại do M tự lắp thêm ở phía trước đầu xe, còn cháu Hoàng Tiến T đứng bên cạnh M tại khoang lái. Sau đó, M chở các cháu đi cùng.

Bắt đầu di chuyển, Hoàng Văn M đánh lái vào đường bê tông liên thôn KK - NK thuộc thôn KK, xã VM, huyện BT. Khi xuống dốc, mới đầu M thấy xe vẫn đi chậm trong tầm kiểm soát nên chưa sử dụng đèn phanh hãm, đi được khoảng 05m, M thấy xe xuống dốc nhanh hơn, nên đã đạp chân phanh thì xe không hãm lại được như ý muốn, M đứng dậy đạp kịch chân phanh nhưng phanh không có tác dụng. Xe lao xuống dốc càng lúc càng nhanh, làm M bị hoảng loạn, mất kiểm soát, M đã cố đánh lái, điều khiển xe sang trái để áp sát vào ta luy dương nhằm hãm xe lại. Do không còn làm chủ được tay lái và tốc độ, nên M đã để bánh xe phía trước, bên trái đâm va vào một khúc gỗ dựng ở ta luy dương, làm xe bị bật sang mép đường bên phải, lao xuống ta luy âm, rồi đổ nằm về bên phải tại ruộng cây thuốc lá của ông Hoàng Nguyên T, sinh năm 1969, trú cùng thôn KK, xã VM, huyện BT. Hậu quả: Hoàng Văn M và một số cháu nhỏ bị thương nhẹ, cháu Hoàng Thị Mai T bị thương nặng nhất, phải đi bệnh viện cấp cứu, điều trị; xe tắc to bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định số 77/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 24/4/2023 và 79/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 25/4/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Mai H và Hoàng Bàn K tại thời điểm giám định là 0%.

Bản kết luận giám định số: 78/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 25/4/2023 của Trung tâm pháp y và Giám định y khoa tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Tiến T tại thời điểm giám định là 01 %.

Bản kết luận giám định số: 84/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 16/5/2023 của Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Thị Mai T tại thời điểm giám định là 79,73% làm tròn số 80%.

Các bị hại Hoàng Thị Ánh T, Hoàng Tiến K, Hoàng Tiến T và người đại diện hợp pháp của các cháu từ chối giám định thương tích, do chỉ bị xây xước nhẹ, sức khỏe đã hồi phục.

Kết luận giám định số: 150/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn: Hệ thống lái điều khiển hướng di chuyển; Hệ thống phanh hãm dừng đỗ xe máy kéo chuyên dùng (xe tắc to) đảm bảo kỹ thuật để vận hành di chuyển. Tại thời điểm ngày 18/3/2023 xe máy kéo chuyên dùng (xe tắc to) nhãn hiệu “KUBOTA” đảm bảo an toàn kỹ thuật đủ điều kiện để vận

hành di chuyển.

Ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn KK, xã VM, huyện BT. Đoạn đường được trải bê tông rộng 03m, có độ dốc 23 độ xuôi về hướng Đông Nam, không có trùng tu, sửa chữa, không bị che khuất tầm nhìn. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên trái hướng Đông Nam đến Tây Bắc làm mép chuẩn. Lây cột điện ký hiệu K. KHOANG 38A làm mốc chuẩn. Tại mặt đường bê tông cách mốc chuẩn 13,26 m về hướng Đông Nam phát hiện 01 (một) vết trượt xước (vết phanh xe) trên mặt đường bê tông dài 164 cm, chỗ rộng nhất 08 cm (ký hiệu V1). Điểm đầu V1 cách mép chuẩn 40cm, điểm cuối V1 cách mép chuẩn 47cm. Cách V1 12,4m về hướng Đông Nam là vị trí ông Hoàng Văn M xác định xe máy chuyên dùng do ông M điều khiển bị mất phanh (ký hiệu V2). V2 nằm trên mặt đường bê tông, V2 cách mép chuẩn 77cm, cách mép chuẩn 130 m. Tại vị trí cách V2 36m về hướng Đông Nam phát hiện 01 (một) khúc gỗ nằm dọc theo mép đường bê tông bên phải hướng Đông Nam đến Tây Bắc, sát chân taluy dương (Kí hiệu V3). V3 có chiều dài 2,06m, đường kính 22cm. Trên thân khúc gỗ được khoét 04 bậc dùng làm thang để lên vườn. Đây là khúc gỗ ông M xác định xe máy chuyên dùng do ông điều khiển đã đâm đổ sau khi xe bị mất phanh. Cách tâm V3 2,8m về hướng Bắc là vị trí ông M xác định vị trí ban đầu của khúc gỗ dựng từ mặt đường bê tông lên đỉnh taluy dương làm thang lên vườn (ký hiệu V4). Tại ruộng thuốc lá của ông Hoàng Nguyên T phát hiện 01 xe máy chuyên dùng (tắc to) màu cam nhãn hiệu KUBOTA. Xe dựng thẳng, đầu xe quay về phía Tây Nam, đuôi xe quay về phía Đông Bắc, xe có 04 bánh lốp, không có thùng trở hàng, phía trước đầu xe có gắn 01 giá bằng kim loại tự chế. Trục bánh sau bên phải của xe cách tâm V3 16,14m; trục bánh trước bên phải của xe cách tâm V3 17,47m. Trục bánh sau bên phải của xe cách V4 18,55m; cách mép chuẩn 9,35cm; cách chân taluy âm 1,96m; cách taluy dương phía Đông Nam 12,14m; trục bánh trước bên phải của xe cách V4 19,95m; cách mép chuẩn 10,87m, cách taluy âm 3,55m, cách taluy dương phía Đông Nam 12,23m. Tại vị trí xe máy chuyên dùng (tắc to) lao xuống taluy âm phát hiện 01 vết cày xước trên mặt đất có chiều dài 10,7m, chỗ rộng nhất 1,4m. Điểm đầu vết cày xước sát mép chuẩn cách V3 3,70m, điểm cuối là chân taluy âm. Tại vị trí taluy âm nơi xe máy chuyên dùng lao xuống có các cây cỏ và cây chuối đổ theo hướng Tây Nam.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định: Phương tiện khám nghiệm là xe máy chuyên dùng nhãn hiệu KUBOTA màu cam. Xe được gá lắp, gia cố thêm giá bằng kim loại phía trước đầu xe có kích thước rộng 0,88m, dài 1,21m, cao 0,90m. Điểm thấp nhất cao cách đất 33cm. Giá được hàn cố định vào động cơ hai bên. Bên phải của giá có bám dính đất. Ốp sườn bằng kim loại bảo vệ đầu máy hai bên bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Mặt trên chân phanh bên phải và chân côn bên trái của xe bị bám dính bùn đất. Bộ đỡ chân và chắn bùn phía sau bên phải bị cong vênh, biến dạng chiều hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên trong diện 55cm x 35cm, phần bị cong

vênh có vết bong tróc sơn cao cách đất 50cm. Ốp kim loại phía trên hộp số bị cong vênh biến dạng từ sau về trước, từ dưới lên trên trong diện 15cm x 27cm, bung bật khỏi vị trí ban đầu. Đuôi chắn bùn sau bên trái bị móp méo, cong vênh chiều hướng từ ngoài vào trong có bong tróc sơn tập trung trong diện có kích thước 26cm x 10cm cao cách đất 1,15m. Mặt trong lazăng bánh sau bên trái móp méo từ ngoài vào trong trong diện kích thước 14cm x 02cm. Thanh ty đẩy phanh rơ moóc kéo bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí hai lớp sau hai bên mặt tiếp xúc với mặt đường có các vết trượt xước còn mới chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài lazăng bánh sau bên phải bị móp méo từ ngoài vào trong trong diện kích thước 14cm x 02 cm, vị trí khe hở giữa la zăng với lớp có bám dính đất. Ốp bảo vệ ống khói bị móp méo trong diện 35cm x 22 cm điềm thấp nhất cao cách đất 1,35m. Tại mặt lặn của bánh lốp (đỉnh các gai hoa lốp) đo theo hình cung có các dấu vết trượt xước từ trước về sau trên diện 1,50m.

Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn xác định: Chiếc xe nhãn hiệu KOBUTA L1-22 màu cam là loại phương tiện xe máy chuyên dùng “Máy kéo nông nghiệp, lâm nghiệp”. Ngoài ra, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn xác nhận: Đã cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho Hoàng Văn M; chưa cấp giấy phép lái xe các hạng khác cho Hoàng Văn M; Hoàng Văn M chưa được cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng. Giấy phép lái xe hạng A1 không được điều khiển xe máy chuyên dùng.

Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án, gồm: 01 xe máy chuyên dùng nhãn hiệu KOBUTA L1-22, màu cam, cũ, đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn; 01 giá hàng được hàn bởi các thanh kim loại, có tổng trọng lượng là 105,5kg cũ, đã qua sử dụng và bị han gỉ, được tháo ra từ phần đầu xe trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn M đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Hoàng Thị Mai T tổng số tiền 247.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 47.000.000 đồng. Đối với các bị hại khác, không yêu cầu bị cáo M bồi thường.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS). Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Ngày 06/02/2024, bị cáo Hoàng Văn M có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn M thay đổi nội dung kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, bị cáo cung cấp tài liệu xác định tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại Hoàng Thị Mai T số tiền 50.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của cháu T là ông Hoàng Văn V tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương; Ủy ban nhân dân xã VM chứng nhận gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội danh là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo là người sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do chiều các cháu nhỏ hàng xóm, không cương quyết, nên đã để các cháu đi cùng trên xe, dẫn đến hành vi phạm tội. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo và đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Do vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông theo hướng cho bị cáo chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ với thời gian từ 30 đến 36 tháng. Đồng thời, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Mạo. Về án phí và các nội dung khác đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo, nên được HĐXX xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn KK, xã VM, huyện BT, tỉnh BK, Hoàng Văn M không có giấy phép lái xe máy chuyên dùng; không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng (xe tắc tở), đã điều khiển xe máy chuyên dùng nhãn hiệu KUBOTA chở theo 07 (bảy) cháu nhỏ trên xe. Do không làm chủ được tay lái, tốc độ nên đã để bánh xe phía trước bên trái đâm va vào một khúc gỗ dựng ở ta luy dương, làm xe bị bật sang mép đường bên phải, lao đổ xuống ta luy âm, gây thương tích cho cháu Hoàng Tiến T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% (*một phần trăm*) và gây thương tích cho cháu Hoàng Thị Mai T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 79,73% (*bảy mươi chín phẩy bảy mươi ba phần trăm*), làm tròn số 80% (*tám mươi phần trăm*).

Hành vi điều khiển xe tắc tở của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 57, khoản 1 Điều 62 của Luật Giao thông đường bộ. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS là đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để xét xử bị cáo mức hình phạt 24 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin được cải tạo tại địa phương. Cung cấp chứng cứ mới, xác định tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại Hoàng Thị Mai T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Văn V tiếp tục có đơn và tại phiên tòa phúc thẩm tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo còn cung cấp thêm giấy chứng nhận gia đình bị cáo là hộ nghèo.

HĐXX nhận thấy, lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý. Nguyên nhân vụ việc xuất phát từ tình cảm đối với các cháu nhỏ hàng xóm, đã không cương quyết yêu cầu các cháu xuống xe, khi các cháu không xuống đã để các cháu đi cùng. Trong hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, thì việc bị cáo nỗ lực bồi thường đã thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, tích cực góp phần khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Tuy cháu Hoàng Thị Mai T tỷ lệ tổn thương cơ thể rất cao, nhưng đại diện là bố cháu T đã tha thiết đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm. HĐXX thấy rằng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe và đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không xem xét khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 36 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VM, huyện BT, tỉnh BK để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Văn M.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Công an huyện Bạch Thông;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- TAND huyện Bạch Thông;
- Chi cục THADS huyện Bạch Thông;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương